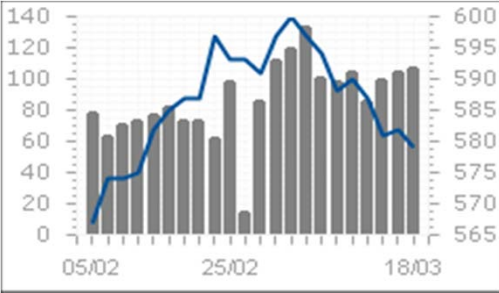


HOSE 18/03/2015

VNINDEX	578.67	-3.09	-0.53%
KLGD	108,040,880	CP	
GTGD	1,783.77	Tỷ	
GTR NDTNN	13.32	Tỷ	
CP Tăng giá	88	CP	
CP Giảm giá	116	CP	
CP Đứng giá	100	CP	

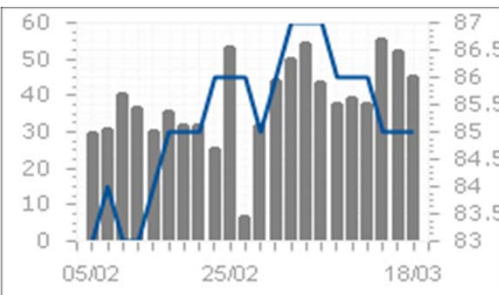


Tâm điểm

- ▶ Các chỉ số có thể hồi phục trong phiên tới
- ▶ Khối ngoại mua ròng trên cả 2 sàn sau hơn 8 phiên bán ròng trên HOSE
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 18/3/2015

HNXINDEX	85.05	-0.31	-0.36%
KLGD	45,757,143	CP	
GTGD	667.97	Tỷ	
GTR NDTNN	6.25	Tỷ	
CP Tăng giá	99	CP	
CP Giảm giá	97	CP	
CP Đứng giá	183	CP	



Thị trường / Ngành

Theo thị trường	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,075,601	13.0	2.7	20.0%	10.2%
HNX	142,621	11.0	1.7	11.4%	4.5%
Toàn bộ thị trường	1,218,222	13.0	2.6	19.9%	9.8%

Theo ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,433	8.0	0.8	10.1%	6.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	22,595	8.3	1.5	17.4%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	32,633	8.7	1.6	22.3%	10.1%
Khai khoáng	12,402	106.9	6.3	-5.1%	-4.4%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,358	10.9	1.6	16.3%	8.2%
Xây dựng	35,569	13.6	1.1	9.5%	3.1%
Máy công nghiệp	8,592	7.0	1.2	18.2%	12.5%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,538	7.9	1.5	19.3%	14.0%
Lốp xe	8,507	11.2	2.8	24.3%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	22,811	13.5	2.0	19.7%	8.0%
Thực phẩm	197,964	21.7	4.6	22.2%	15.7%
Dược phẩm	15,815	12.2	2.6	21.4%	13.9%
Phần mềm	17,492	10.6	2.1	21.3%	8.0%
Sản xuất & phân phối điện	30,798	7.8	1.5	20.1%	9.5%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	151,629	10.3	3.9	39.8%	26.3%
Bảo hiểm nhân thọ	25,314	20.0	2.1	10.4%	2.5%
Môi giới chứng khoán	25,808	9.3	1.3	12.1%	8.7%
Ngân hàng	295,365	13.6	1.6	10.9%	0.9%
Bất động sản	166,045	16.1	2.3	16.2%	4.2%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	29,510	6.6	1.3	21.7%	9.2%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	607.18	-4.06	-0.66%
HNX30	162.87	-0.73	-0.44%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Nhận định VietinbankSc

Khuyến nghị đầu tư:

Nhà đầu tư có thể tích lũy dần cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt trong Quý 1 vào các phiên điều chỉnh giảm. Các thông tin hỗ trợ hiện tại cho thị trường là mùa đại hội cổ đông đang đến gần với kế hoạch tăng vốn cũng như kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp sắp được công bố.

Tin doanh nghiệp

HUT sẽ khởi công lại dự án BT Lê Đức Thọ trong tháng 4/2015

Dự án có tổng mức đầu tư 1.000 tỷ đồng, tổng chiều dài tuyến là 3,51km.

PFL lỗ thêm hơn 1 tỷ đồng năm 2014, sắp hủy niêm yết bắt buộc

Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của CTCP Dầu khí Đông Đô (mã PFL), khoản lỗ cho cả năm tăng thêm 1,02 tỷ đồng lên 15 tỷ đồng. Với việc lỗ 3 năm liên tiếp, PFL chắc chắn sẽ bị hủy niêm yết bắt buộc. Lỗ lũy kế tới 31/12/2014 là 138 tỷ đồng.

Diễn biến vĩ mô trong nước

Việt Nam và Liên minh kinh tế Á-Âu sẽ ký hiệp định FTA vào tháng 5

Bộ trưởng Thương mại của Ủy ban Kinh tế Á-Âu cho biết Thỏa thuận về khu vực thương mại tự do (FTA) giữa Liên minh Kinh tế Á-Âu và Việt Nam có thể sẽ được ký vào tháng 5 năm nay. Bộ trưởng Thương mại Ủy ban Kinh tế Á-Âu bổ sung rằng "Ủy ban nhận thấy triển vọng này cũng như thấy sự mong muốn từ phía Việt Nam."

Vốn FDI của Nhật Bản vào Việt Nam đạt hơn 37 tỷ USD

Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), lũy kế đến hết tháng 2-2015 Nhật Bản là một trong 3 nhà đầu tư lớn nhất tại Việt Nam với 2.556 dự án còn hiệu lực, tổng số vốn đầu tư là 37,37 tỷ USD. Tính riêng trong 2 tháng đầu năm 2015 Nhật Bản đã đầu tư tại Việt Nam với 25 dự án cấp mới và 17 dự án tăng vốn, tổng vốn đầu tư là 169,83 triệu USD, là nhà đầu tư thứ 3 sau British Virgin Islands và Hàn Quốc. Hiện nay lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo được các doanh nghiệp Nhật Bản đầu tư nhiều nhất với 1.316 dự án với tổng số vốn đăng ký là 31,11 tỷ USD (chiếm 83,3% tổng vốn đầu tư). Thứ 2 là lĩnh vực kinh doanh bất động sản với tổng số vốn là 1,66 tỷ USD (chiếm 4,5% tổng vốn đầu tư). Thứ 3 là lĩnh vực xây dựng với tổng số vốn đầu tư là 1,17 tỷ USD (chiếm 3,1% tổng vốn đầu tư). Còn lại thuộc về các ngành, lĩnh vực khác.

Tăng trưởng tín dụng 2 tháng đầu năm đạt 0,68%

Khác với những năm trước, hoạt động cho vay trong 2 tháng đầu năm 2015 ghi nhận mức tăng trưởng dương với mức tăng 0,68% so với đầu năm, tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 2,67%. Đây là tín hiệu tích cực về hoạt động tiền tệ, ngân hàng năm 2015, mà đòn bẩy chủ yếu là những nỗ lực không ngừng của ngành Ngân hàng.

Ngân hàng thương mại phải ngừng cơ chế cơ cấu nợ không chuyển nhóm từ 1/4 tới

Áp lực đối với các ngân hàng thương mại được dự báo là lớn. Theo số liệu công bố trước đây, quy mô nợ được cơ cấu lại mà không phải chuyển nhóm tăng lên tới khoảng 300.000 tỷ đồng. Việc dừng lại theo đó sẽ có ảnh hưởng/biểu hiện đáng kể ở nợ xấu.

Diễn biến kinh tế nước ngoài

FDI của Ấn Độ tăng lên mức cao nhất trong vòng 29 tháng

Theo số liệu do Cục chính sách và xúc tiến công nghiệp Ấn Độ (DIPP) vừa công bố, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào nước này tăng hơn gấp hai lần trong tháng 1/2015 và đạt 4,48 tỷ USD, mức cao nhất trong vòng 29 tháng qua. FDI kỷ lục gần đây nhất là tháng 9/2012, khi Ấn Độ thu hút được 4,67 tỷ USD vốn đầu tư.

IMF cảnh báo bất ổn tại khối thị trường mới nổi

Tổng giám đốc IMF cảnh báo, khối thị trường mới nổi có thể phải đối mặt với thời kỳ bất ổn kinh tế mới nếu Mỹ nâng lãi suất trong năm nay.

Phát biểu trong chuyến thăm Ấn Độ ngày 17/3, Bà Christine Lagarde bày tỏ lo ngại việc Fed nâng lãi suất sẽ gây những ảnh hưởng tiêu cực, dễ lây lan và thậm chí đẩy các nền kinh tế đang phát triển như Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ vào cuộc khủng hoảng giống như năm 2013. Bà Lagarde dự đoán, khối thị trường mới nổi sẽ lập lại thảm kịch dòng vốn ồ ạt tháo chạy và tiền tệ trượt giá nhanh như năm 2013. Trong vài phiên giao dịch gần đây, hầu hết các đồng tiền trên thế giới đều giảm giá mạnh so với USD do đồn đoán Fed sẽ sớm nâng lãi suất trong tháng 6/2015.

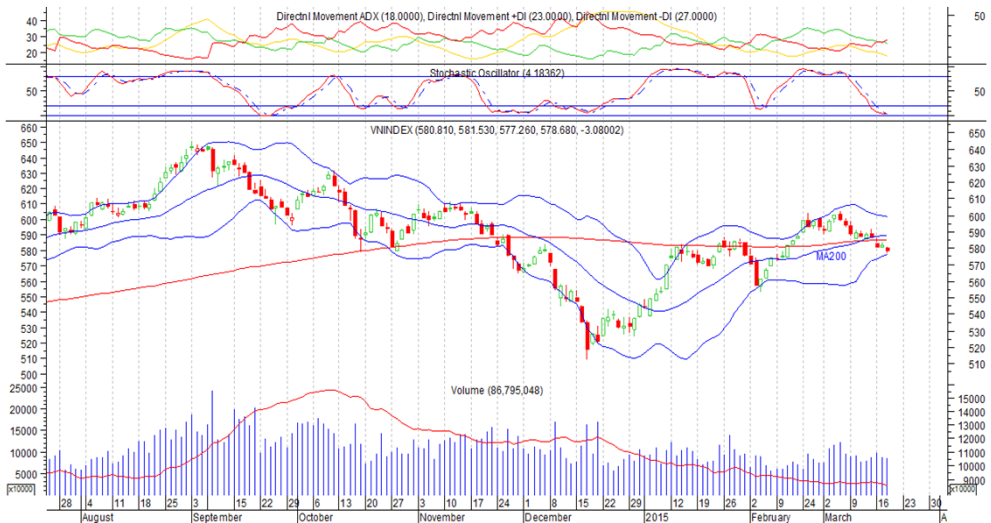
HOSE 18/03/2015 VNINDEX 578.67 -3.09 -0.53% 108,040,880 CP 1,783.77 bil VND

Lực cầu yếu khiến Vn-Index rơi khỏi ngưỡng hỗ trợ 580

-VN-INDEX đạt 578.67 điểm, giảm 3.09 điểm tương ứng giảm 0.53 %, Một nền đỡ thân nhỏ rơi gần xuống dải dưới của dải Bollinger Band và dải có xu hướng thu hẹp lại cho thấy thị trường đang bị nén và có khả năng sẽ bật trở lại.

- Chỉ báo Stochastic Oscillator tăng nhẹ lên mức 4 sau khi thiết lập đáy.

'- Đường -DI cắt lên +DI cho cảnh báo bán, tuy nhiên không đáng tin cậy do ADX vẫn ở phía dưới 2 đường DI và ở dưới mức 20.



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.2 (-1.6%)	23,987,880
SAM	0.4 (3.0%)	3,715,000
CTG	-0.5 (-2.7%)	3,107,150
BID	-0.3 (-1.6%)	2,495,840
HAG	-0.4 (-1.8%)	2,070,740

HOSE Top 5 theo % tăng

LGC	1.7 (6.8%)	184,250
CTD	4.5 (6.7%)	84,790
TSC	1.2 (6.6%)	10,540
BBC	3.5 (6.3%)	340
HLG	0.2 (6.3%)	50

HOSE Top 5 theo % giảm

MPC	-6 (-6.8%)	800
TCL	-2.3 (-6.8%)	10,760
CLW	-1.2 (-6.6%)	10
TMS	-3.5 (-6.5%)	9,890
KAC	-0.7 (-6.2%)	2,040

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

KDC	56.6 tỷ	1,167,800
VIC	23.5 tỷ	476,110
VNE	9.7 tỷ	694,710
KBC	6.6 tỷ	388,360
BID	5.3 tỷ	296,000

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

PVD	-42.8 tỷ	- 845,860
HPG	-36.4 tỷ	- 815,730
HAG	-5.7 tỷ	- 260,770
SSI	-4.1 tỷ	- 185,320
HDG	-3.1 tỷ	- 106,770

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	828,800	13.32

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Amrs HOSE tăng từ 0.9 lên 1.5 cho bên bán đang chiếm ưu thế hơn bên mua trong phiên hôm nay.
- ▶ Nhờ sự nỗ lực của VCB, EIB giúp chỉ số ngành ngân hàng vẫn tăng nhẹ 0.1% trong khi hầu hết các mã như CTG, BID, STB, MBB đều giảm điểm.
- ▶ Đà giảm lan đều các nhóm cổ phiếu, dẫn đầu mức giảm là nhóm cổ phiếu Large Cap giảm mạnh nhất 0.54%, nhóm cổ phiếu Micro Cap giảm nhẹ nhất 0.05%
- ▶ Cổ phiếu VNE được giao dịch thỏa thuận với 18 triệu đơn vị khớp lệnh đạt gần 250 tỷ đồng giá trị. Thanh khoản toàn sàn ở mức trung bình hơn 86 triệu đơn vị
- ▶ Khối ngoại mua ròng trở lại sau 8 phiên bán ròng với hơn 13 tỷ đồng. KDC vẫn tiếp tục được mua ròng nhiều nhất, tiếp đến VIC... Bán ròng mạnh PVD, HPG...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	76.0	144,020.00	10.3	4.1	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	109.0	109,012.93	18.0	5.5	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	35.8	95,407.73	20.7	2.2	10.6%	0.9%
VIC	1,454.6	49.3	71,709.57	21.4	3.5	18.2%	3.8%
CTG	3,723.4	18.2	67,765.96	12.2	1.3	10.5%	0.9%
MSN	735.8	84.0	61,807.88	57.2	4.1	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	18.0	50,601.65	10.4	1.5	15.2%	0.8%
BVH	680.5	37.1	25,245.49	20.0	2.1	10.4%	2.5%
STB	1,142.5	19.2	21,936.22	10.0	1.2	12.6%	1.3%
HPG	488.6	44.6	21,793.49	6.9	1.9	29.5%	13.9%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
BID	2,811.2	18.0	50,601.65	10.4	1.5	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	18.2	67,765.96	12.2	1.3	17.3	GIU
HAG	789.9	21.9	17,298.79	11.9	1.2	29.5	MUA
FPT	343.9	49.6	17,057.15	10.5	2.2	NA	TH.DOI
VCB	2,665.0	35.8	95,407.73	20.7	2.2	19.4	BAN
VNS	56.5	43.0	2,431.63	7.7	1.9	51.5	MUA

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	KDC	57,159,112	0.27%	1,154,030	55.94	186,230	9.03	465,000	22.55	265,000	12.85
2	VIC	186,058,643	0.16%	479,700	23.65	3,590	0.18	-	-	-	-
3	VNE	25,333,248	0.09%	695,710	9.71	1,000	0.01	-	-	-	-
4	KBC	109,387,687	0.26%	539,640	9.15	441,280	7.50	990,000	16.83	700,000	11.90
5	BID	816,354,336	0.01%	296,000	5.35	-	-	-	-	-	-
6	VSH	48,395,280	0.26%	245,860	3.34	-	-	-	-	-	-
7	PPC	104,346,318	0.17%	127,930	3.30	2,000	0.05	-	-	-	-
8	HHS	25,428,871	0.05%	191,580	3.18	-	-	-	-	-	-
9	BVH	168,601,072	24.22%	58,160	2.16	2,000	0.07	-	-	-	-
10	TDH	340,898	48.19%	130,320	2.44	19,500	0.36	-	-	-	-
11	BTP	25,183,334	7.36%	116,210	1.91	-	-	-	-	-	-
12	CNG	6,456,384	25.09%	54,990	1.76	-	-	-	-	-	-
13	CSV	14,341,226	16.55%	76,500	1.73	-	-	-	-	-	-
14	HDC	6,375,879	33.49%	-	-	2,870	0.04	93,190	1.35	-	-
15	SVC	7,936,647	17.25%	36,450	0.73	2,330	0.05	-	-	-	-
16	DPM	91,885,296	24.82%	16,730	0.51	150	0.00	-	-	-	-
17	DRC	9,041,555	38.12%	8,090	0.49	300	0.02	-	-	-	-
18	BCI	9,002,110	36.54%	19,600	0.43	-	-	100,000	2.20	100,000	2.20
19	SHP	44,360,038	1.66%	17,000	0.32	-	-	-	-	-	-
20	HVG	34,651,589	14.24%	11,800	0.24	-	-	-	-	-	-
21	CSM	17,595,813	22.85%	17,330	0.70	12,510	0.51	-	-	-	-
22	VIP	24,157,602	11.25%	14,640	0.19	-	-	-	-	-	-
23	TYA	1,559,152	21.05%	15,000	0.17	-	-	-	-	-	-
24	VFG	5,107,034	10.55%	2,980	0.14	-	-	-	-	-	-
25	BMI	5,318,798	41.96%	8,220	0.14	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	PVD	30,719,079	38.86%	8,100	0.41	853,960	43.23	-	-	-	-
2	HPG	35,416,098	41.75%	3,450	0.16	819,180	36.53	-	-	-	-
3	HAG	131,697,530	25.91%	378,640	8.40	639,410	14.10	-	-	-	-
4	SSI	46,380,291	35.98%	6,000	0.13	191,320	4.21	-	-	-	-
5	HDG	18,189,921	21.08%	-	-	106,770	3.07	-	-	-	-
6	CTG	31,385,202	29.16%	310,100	5.68	446,790	8.19	-	-	-	-
7	MSN	99,720,674	34.58%	10,220	0.87	37,680	3.17	20,000	1.69	20,000	1.69
8	OGC	119,816,304	9.06%	6,190	0.03	418,650	2.12	-	-	-	-
9	VHC	21,350,008	25.89%	-	-	50,600	2.00	-	-	-	-
10	GAS	883,038,730	2.40%	10	0.00	24,160	1.85	-	-	-	-
11	DXG	30,803,495	18.41%	-	-	88,540	1.54	-	-	-	-
12	PAC	7,055,583	22.86%	13,000	0.35	50,800	1.35	-	-	-	-
13	VCB	242,265,231	20.91%	57,000	2.02	79,720	2.83	-	-	-	-
14	HSG	4,559,253	44.48%	200	0.01	20,880	0.77	-	-	-	-
15	MHC	6,143,691	3.68%	-	-	52,000	0.73	-	-	-	-
16	TRA	813,664	45.70%	-	-	9,000	0.71	-	-	-	-
17	LCG	9,170,008	36.97%	-	-	78,090	0.58	-	-	-	-
18	GSP	11,905,050	9.32%	-	-	42,230	0.52	-	-	-	-
19	KHP	13,849,421	15.67%	-	-	23,000	0.31	-	-	-	-
20	HTV	3,405,130	15.22%	-	-	17,000	0.31	-	-	-	-
21	L10	4,277,600	1.47%	-	-	20,000	0.30	-	-	-	-
22	NBB	4,532,503	41.23%	-	-	14,000	0.30	-	-	-	-
23	DRH	7,765,609	6.79%	-	-	43,790	0.28	-	-	-	-
24	GMD	-	33.00%	-	-	8,190	0.24	-	-	-	-
25	KSB	4,593,287	23.48%	-	-	6,650	0.20	-	-	-	-

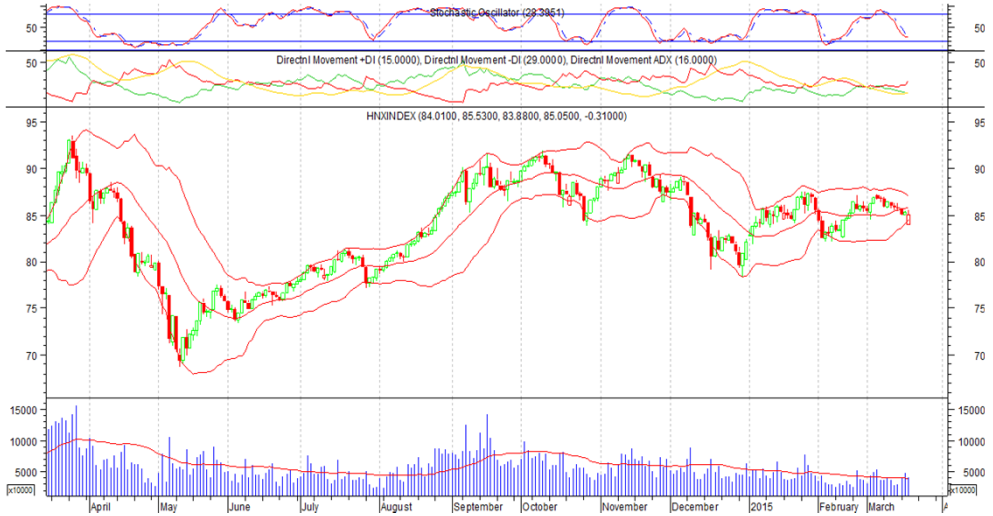
HNX 18/03/2015 HNX-Index 85.05 -0.31 -0.36% 45,757,143 CP 667.97 bil. VND

Hồi phục cuối phiên giúp HNX-Index không rơi khỏi ngưỡng hỗ trợ

-HN-INDEX đạt 85.05 điểm, giảm 0.31 điểm tương ứng giảm 0.36%. Cây nến bullish Belt hold hình thành cho cảnh báo đảo chiều ở vùng đáy. Đường giá rơi xuống dải dưới của dải Bollinger Band và dải có xu hướng thu hẹp cho thấy thị trường có khả năng sẽ tăng trở lại.

- Chỉ số ADX vẫn tiếp tục đi ngang ở mức 15 và tiếp tục nằm phía dưới 2 đường +DI và -DI đang có xu hướng nới rộng hơn cho thấy thị trường có khả năng tăng trở lại, nhưng đà tăng yếu.

- Chỉ số tiếp tục giằng co tại vùng hỗ trợ 85-86 điểm.



HNX Top 5 theo KLGD

KLF	-0.2 (-1.8%)	5,399,430
FIT	0.3 (1.6%)	4,068,350
SHB	-0.1 (-1.1%)	3,202,310
HUT	0.5 (3.1%)	3,137,300
PVS	-0.4 (-1.6%)	1,592,800

HNX Top 5 theo % tăng

PSE	4 (28.6%)	150,800
QST	1.2 (15.8%)	-
SDA	0.9 (10.0%)	179,680
VC9	0.8 (10.0%)	100
VFR	1.4 (10.0%)	17,000

HNX Top 5 theo % giảm

SAP	-0.9 (-10.0%)	400
TMX	-1.1 (-10.0%)	100
TSB	-1 (-9.7%)	600
LCD	-1.3 (-9.6%)	200
APG	-0.6 (-9.5%)	20,100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

BCC	1,4 tỷ	72,700
PHH	0,4 tỷ	69,100
PMC	0,1 tỷ	2,900
VE1	0,0 tỷ	5,800
PGS	0,0 tỷ	1,000

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-0,6 tỷ	24,100
HOM	-0,1 tỷ	15,000
BVS	-0,1 tỷ	5,000
VIX	0,0 tỷ	2,800
VND	0,0 tỷ	3,400

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	967,581	6.25

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Amrs HNX tăng từ 0.16 lên 1.1 cho thấy sự cân bằng giữa bên mua và bên bán.
- ▶ Áp lực bán mạnh khiến HNX-Index đã mất mốc 85 trong phiên, tuy nhiên lực cầu gia tăng vào cuối phiên giúp chỉ số chỉ giảm nhẹ.
- ▶ Nhóm cổ phiếu dầu khí tác động tiêu cực tới chỉ số với hàng loạt các mã chủ chốt đều giảm điểm như: PCT, PSC, PTS, PVB, PVC, PVE, PVS...
- ▶ Dòng tiền thận trọng hơn khi tiếp tục chảy vào một số mã quen thuộc như KLF, FIT, SHB.. khiến thanh khoản bị thu hẹp đạt hơn 46 triệu đơn vị
- ▶ Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng với hơn 6 tỷ đồng giá trị. Các mã được khối ngoại giao dịch nhiều là HUT, PVS, PLC, DBC, KLS, CMI, SHB...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.9	15,147.03	16.0	1.2	7.6%	0.6%
PVS	446.7	25.2	11,256.85	6.5	1.2	20.0%	7.0%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	-	67.6	-11.1%	-8.8%
SHB	886.1	8.7	7,708.93	9.5	0.7	7.8%	0.5%
VCG	441.7	13.4	5,918.92	19.1	1.0	5.4%	1.3%
OCH	200.0	24.7	4,940.00	183.1	2.4	1.3%	0.7%
PVI	225.2	18.3	4,120.39	14.8	0.7	4.5%	1.8%
VNR	131.1	23.7	3,106.50	9.2	1.2	13.2%	6.3%
NTP	56.3	51.0	2,873.30	6.8	2.0	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.3	2,513.97	5.7	1.7	30.3%	16.2%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	13.4	5,918.92	19.1	1.0	NA	TH.DOI
ACB	896.3	16.9	15,147.03	16.0	1.2	13.0	BAN
PVS	446.7	25.2	11,256.85	6.5	1.2	NA	TH.DOI
NTP	56.3	51.0	2,873.30	6.8	2.0	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.8	1,463.95	47.0	0.7	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.7	7,708.93	9.5	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.